

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP 4 – 5 TUỔI A1

NHỮNG CON VẬT GẦN GŨI

(Ngày quốc tế phụ nữ 8/03)

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 23/02/2026 đến 20/03/2026)

Chủ đề nhánh 1: Một số động vật nuôi trong gia đình (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/02 – 27/02/2026)

Chủ đề nhánh 2: Một số con vật sống dưới nước (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 02/03 đến ngày 06/03/2026)

Chủ đề nhánh 3: Ngôi nhà bé ở (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 09/03 đến ngày 13/03/2026)

Chủ đề nhánh 4: Nhu cầu gia đình (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)

I. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

+ **MT19:** Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo:

- Trẻ biết được không được cười đùa trong khi ăn, không ăn thức ăn có mùi ôi thiu ... không tốt cho sức khỏe.

+ **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...:

- Trẻ biết được đặc điểm của các sự vật, hiện tượng như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật xung quanh...vv

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm và ích lợi của cây hoa cánh bướm, cây hoa mẫu đơn...

+ **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **băng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:

- Trẻ biết thu thập thông tin về tên gọi, 1 số đặc điểm cơ bản về một số con vật dưới nước: cá, tôm, cua, ... khi xem tranh ảnh (S)

+ **MT25:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

- Trẻ biết phân loại động vật nuôi 2 chân; 4 chân dựa theo dấu hiệu bên ngoài
+ **MT28: Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:**

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm: hình dáng, tiếng kêu, môi trường sống để làm sách phân loại các con vật.

+ **MT31:** Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn:

- Trẻ biết so sánh, thêm bớt tạo nhóm đồ vật bằng nhau trong phạm vi 4 theo yêu cầu

+ **MT32:** Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn:

- Trẻ biết đếm trên đối tượng. Nhận biết số lượng và chữ số tương ứng trong phạm vi 4.

+ **MT35:** Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại

- Trẻ biết so sánh nhận xét từng cặp đối tượng để nhận ra sự khác nhau về chiều rộng của 2 đối tượng.

+ **MT48: Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được.:**

- Trẻ biết tên, vị trí của Trang trại chăn nuôi nhà bác Liên

- Trẻ mạnh dạn đưa ra câu hỏi khi được quan sát Trang trại chăn nuôi nhà bác Liên

+ **MT59:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. **Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...:**

- Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ: “Hoa kết trái”

- Trẻ trả lời được một số câu hỏi về nội dung của bài thơ: “Rong và cá”; “Chim chích bông”...

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi :**

- Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong câu chuyện: Cáo thỏ và gà trống

+ **MT58:** Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự.

- Trò chuyện với trẻ kể lại các sự việc diễn ra trong ngày khi ở nhà, ở trường

+ **MT83: Trẻ biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân, một số hành vi không an toàn của người khác đối với bản thân, biết gọi người giúp đỡ khi cần thiết:**

- Trẻ biết được một số hành động an toàn; hành vi không an toàn khi sử dụng điện

+ Biết sử dụng kính lúp, các dụng cụ hỗ trợ để khám phá một số con vật dưới nước, sử dụng điện thoại chụp hình, phóng to để quan sát một số con vật dưới nước.

(T)

+ Trẻ đếm số lượng chân, râu, hình dạng của các bộ phận, đo kích thước **(M)**

+ Trẻ nhớ được ngày sinh nhật của mình và bạn bè, biết được tên của bạn được sinh nhật trong tháng 02

b. Kỹ năng

+ **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh:

- Trẻ biết thực hiện các động tác thể dục đều, đẹp, nhịp nhàng theo tuần...

+ **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động. Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc). ***Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay:***

- Trẻ biết đi vòng qua vật chuẩn, không bỏ cách, không làm đổ vật chuẩn khi thực hiện vận động: “Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu /vật chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc).

+ **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động. Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp (Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên):

- Trẻ biết cầm bóng bằng 2 tay và bắt bóng khi bóng nảy lên khi thực hiện vận động: “Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp”

+ **MT6:** ***Trẻ biết tập luyện các vận động: bò, trườn giúp trẻ rèn luyện sự phát triển khéo léo các vận động của cơ thể và khả năng vận động dẻo dai khi thực hiện vận động: Trèo qua ghế thể dục:***

- Trẻ biết dùng 2 tay ôm ghế, sát người xuống mặt ghế, vắt một chân qua ghế khi thực hiện vận động: “Trèo qua ghế thể dục”

+ **MT9:** Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động. Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. ***Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối...:***

- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay để vẽ, cắt, xe, dán con vật, làm con vật từ các nguyên liệu thiên nhiên...

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.

- Trẻ biết sử dụng một số công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán sự thay đổi của cây dưa chuột...

+ **MT85:** Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. ***Biết và thực hiện được một số hành vi đơn giản góp phần giữ gìn, bảo vệ môi trường:***

- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường

+ **MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ có kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “Sắp đến Tết rồi”, hát đúng giai điệu bài hát

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, vỗ tay theo tiết tấu chậm một số bài hát

- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện đúng sắc thái, tình cảm các bài hát trong chủ đề

- Biết vận động theo nhạc, minh họa theo lời ca của bài hát

+ **MT92: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. *Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu tự nhiên sẵn có ở địa phương để tạo thành một số đồ chơi đơn giản đơn giản theo ý thích:***

- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra các con vật theo ý thích

+ **MT93: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:** Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ có kỹ năng làm lốm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong để nặn một số con vật sống trong rừng...

+ **MT96: *Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:*** Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. ***Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:***

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, biết lựa chọn dụng cụ phù hợp với tiết tấu của bài hát trong chủ đề, lựa chọn động tác minh họa phù hợp với bài thơ trong chủ đề

+ **MT97: Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. *Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:***

- Trẻ biết nói lên được ý tưởng tạo hình của mình (màu sắc, đường nét, hình dáng...).

+ Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng phát âm mạch lạc, kỹ năng chơi và vận động

+ Rèn và phát triển khả năng quan sát, khám phá, đặt câu hỏi cho trẻ (S).

+ Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trình bày ý kiến mạch lạc, rõ ràng cho trẻ (A).

+ Trẻ được phát triển kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp trò chuyện trong quá trình khám phá.

+ Trẻ mạnh dạn nêu lên những điều trẻ quan sát, và cảm nhận được về Trang trại chăn nuôi nhà bác Liên khi nhìn thấy

c. Thái độ

+ **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè *và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh:*

- Trẻ biết thể hiện tình cảm, gửi lời chúc mừng sinh nhật bạn

+ **MT84:** Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc:

- Trẻ thích chăm sóc cây, biết bảo vệ cây, không ngắt hoa, bẻ cành, biết cách tưới cây, tỉa lá cây héo...

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ thích thú, lắng nghe các bài hát

+ Trẻ hào hứng tích cực tham gia hoạt động

+ Giáo dục trẻ ngoan; biết cố gắng để nhận được cơ hàng ngày và phiếu bé ngoan vào cuối tuần.

+ Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích, có ý thức cất đồ chơi sau khi chơi xong

+ Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề: Trường mầm non, sinh động theo hướng mở

- Các góc chơi bố trí hợp lí, phù hợp diện tích lớp, đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng, đồ chơi phù hợp với hoạt động.

- An toàn cho trẻ: Đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Trường mầm non

- Bàn ghế, tranh minh họa nội dung bài thơ, câu truyện trong chủ đề

- Lựa chọn 1 số bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đất nặn, bảng con, sách tạo hình, sách tình cảm KNXH và sách toán.


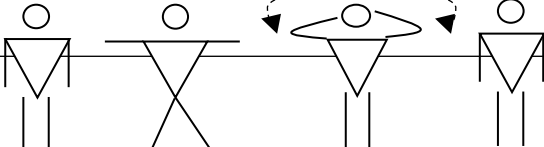
- Các loại sách báo về chủ đề.

- Đồ dùng, đồ chơi các góc.

- Tranh thơ, tranh truyện....

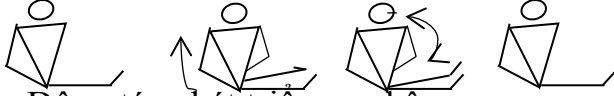
- Các bài hát, bài thơ theo chủ đề.

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
Chủ đề	Một số động vật nuôi trong gia đình (Từ ngày 23/02 - 27/02/2026)	Một số con vật sống dưới nước (Từ ngày 02 /03 đến ngày 06/03/2026)	Một số động vật sống trong rừng (Từ ngày 09/03 - 13/03/2026)	Một số loài côn trùng-chim (Từ ngày 16 /03 đến ngày 20/03/2026)	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>+ Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác.</p> <p>+ MT58: Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ kể lại các sự việc diễn ra trong ngày khi ở nhà, ở trường</p> <p>+Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, sự giống và khác nhau của một số con vật sống dưới nước; động vật nuôi trong gia đình; động vật sống trong rừng; Côn trùng-chim...</p>				
TD sáng	<p>1. Mục đích – yêu cầu</p> <p>* Kiến thức: - Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc...</p> <p>* Kỹ năng : + MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.</p> <p>- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều đúng động tác theo nhịp bài hát</p> <p>- Trẻ tập các động tác khởi động theo bài: “Sắp đến Tết rồi”</p> <p>* Thái độ: Trẻ có ý thức tập luyện tốt</p> <p>2. Chuẩn bị</p> <p>- Đĩa CD bài hát tháng 02</p> <p>- Sân tập, nơ hoa đeo tay, trang phục gọn gàng</p> <p>3. Hướng dẫn thực hiện</p> <p>a. Khởi động: Xoay cổ tay, vai, lườn, chân theo nhạc</p> <p>b. Trọng động</p> <p>- Động tác hô hấp: Hít vào thở sâu và thở ra từ từ</p> <div style="text-align: center;">  <p>(Tuần 1)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai</p>  </div>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4
-----------	--------	--------	--------	--------

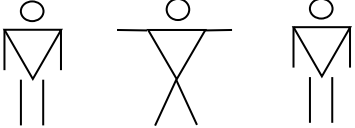
- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên



- Động tác phát triển cơ chân:
Đứng thẳng, 2 tay chống hông.

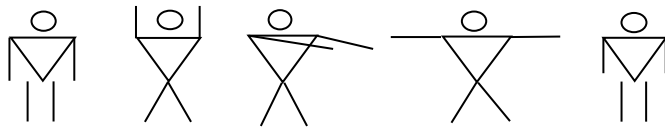
- + Nhảy lên phía trước
- + Nhảy lùi phái sau.
- + Nhảy sang bên phải
- + Nhảy sang bên trái

- Động tác bật: Bật tại chỗ



(Tuần 2)

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phái trước, dang ngang



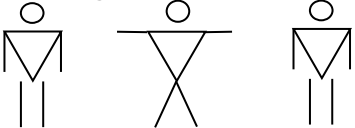
- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên



- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối

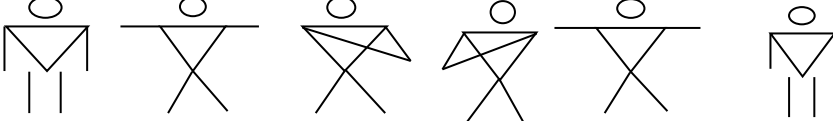



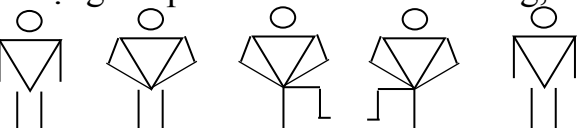
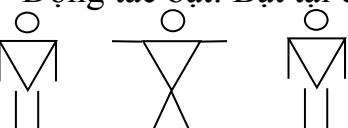
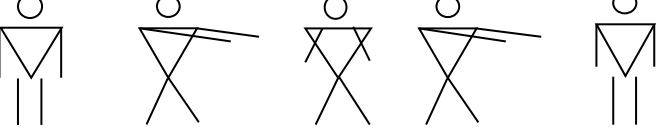
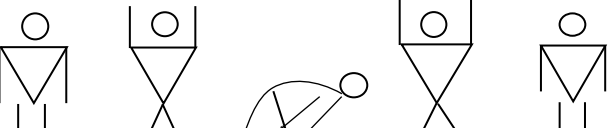

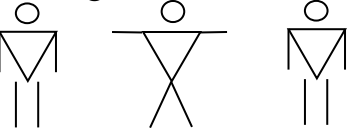
- Động tác bật: Bật tại chỗ



(Tuần 3)

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay ra phái trước, sau và vỗ vào nhau



Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4		
	<p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Quay người sang hai bên</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân nâng cao, gập gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p style="text-align: center;">(Tuần 4)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa ra trước, gập khuỷu tay</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Đứng cúi người về trước</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng nhún chân, khụy gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>*Hội tĩnh: Thả lỏng các khớp, chân tay, cho trẻ đi nhẹ nhàng lên lớp</p>					
Hoạt động học	Thứ 2	Học bù vào Chiều T3 ngày 03/03/2026	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay - TCVD: Ai tung giỏi 	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Tự đập bắt bóng 4-5 lần liên tiếp - TCVD: Ai khéo léo 	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Trèo qua ghế thể dục - TCVD: Ai trèo giỏi 	

Hoạt động	Tuần 1		Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	Thứ 3	Học bù vào Chiều T4 ngày 04/03/2026	*PTTC-KNXH: - Làm bưu thiếp tặng cô giáo nhân ngày 8/3	*PTTC-KNXH: - Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật	*PTTC – KNXH: - Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định	
	Thứ 4	*PTTM: Âm nhạc - Vẽ tay theo tiết tấu chậm: “Cá vàng bơi” – Hà Hải (TT) - NH: Lý con sáo – Dân ca Nam Bộ - TC: Tai ai tính	*PTTM: Tạo hình - Vẽ con thỏ (M)	*PTTM: Âm nhạc - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: “Những con vật gần gũi”	*PTTM: Tạo hình Làm con vật từ lá cây (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM-Quy trình EDP</i>)	
	Thứ 5	*LQVTPVH: - Truyện: Cáo, thỏ và gà trống – Suu tâm	*LQVTPVH: - Thơ: Rong và cá – Phạm Hồ	*LQVTPVH: - Truyện: Điều ước của sâu bướm – Suu tâm	*LQVTPVH: Thơ: Chim chích bông – Nguyễn Việt Bình	
	Thứ 6	*TOÁN: - So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4	*KPxH: Khám phá về một số động vật sống dưới nước (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình 5E</i>)	*TOÁN: - Tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4.	*TOÁN: - So sánh chiều rộng của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều rộng 3 đối tượng	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2		- QSCMĐ: Quan sát luống rau dền, rau muống - TCVD: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ	- QSCMĐ Quan sát cây hoa bông, hoa đồng tiền - TCVD: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ	- QSCMĐ: Quan sát sự phát triển của cây dưa chuột - TCVD: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
		ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	
Thứ 3		- QSCMĐ: QS Cây hoa giấy, cây hoa hồng -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QCMĐ Quan sát cây hoa ban, cây hoa Osaka - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QCMĐ Quan sát cây mít, cây bưởi - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	
Thứ 4	- QSCMĐ: Thí nghiệm gieo hạt dưa chuột -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ Quan sát sự nảy mầm của hạt dưa chuột - TCDG: Rồng rắn lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS Quan sát sự phát triển của cây dưa chuột - TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS Quan sát cây dưa chuột - TCDG: Rồng rắn lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ ngụch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	
Thứ 5	- QSCMĐ: Quan sát cây na, cây chuối	- QSCMĐ:	- QSCMĐ:	- QSCMĐ: Quan sát cây xoài, cây sầu	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4		
	<ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> QS Cây hoa cúc, cây hoa loa kèn -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> Đạo chơi tham quan phòng bác bảo vệ - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi 		
	Thứ 6	<ul style="list-style-type: none"> - QSCMĐ: Quan sát sự nảy mầm của hạt dưa chuột -TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - QSCMĐ: Cây vú sữa, cây lộc vừng - TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - QSCMĐ: QS Vườn rau họ, rau xà lách - TCDG: Thả đĩa ba ba - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - QSCMĐ: QS Cây hoa cánh bướm, cây hoa loa mấu đơn -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi 	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 5			Thăm quan trang trại chăn nuôi nhà bác Liên		
Hoạt động góc	1. Góc xây dựng (T1) Xây dựng mô hình chuồng gà, vịt (T2) Xây dựng mô hình ao cá (T3) Xây dựng mô vườn thú (T4) Xây dựng mô hình chuồng chim, côn trùng					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	<p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau một cách phong phú để xây dựng hoàn thiện mô hình: chuồng gà, vịt, ao cá, vườn thú, chuồng chim, côn trùng + Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: Ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây. + Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa + Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. + Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Vật liệu xây dựng: Gạch, các loại cây, hoa, con vật, côn trùng, chim...</p> <p>- Các khối lắp ghép</p> <p>c. Cách chơi: Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình</p> <p>2. Góc phân vai</p> <p>(T1) Chơi bán thú cưng (T2) Chơi đóng vai bác sỹ thú y (T3) Chơi đóng vai người chăm sóc động vật trong vườn thú (T4) Chơi bán hàng thức ăn chăn nuôi</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ thể hiện được đúng vai chơi của mình + Trẻ biết cùng nhau phân chia vai chơi: Ai làm người bán hàng, ai làm bác sỹ thú y, ai sẽ mang thú đến khám, ai là người chăm sóc động vật, ai mua hàng + Trẻ biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi hợp lý + Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. + Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>- Đồ dùng đồ chơi: Quần áo bác sỹ, bộ đồ dùng bác sỹ, gấu bông, thú, một số loại thức ăn chăn nuôi...</p> <p>c. Cách chơi: Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bác bán hàng, 1 cô mua hàng, 1 bạn làm bác sỹ, vài bạn làm người chăm sóc động vật, một số bạn mang thú đến khám bệnh</p> <p>3. Góc sách truyện</p> <p>(T1) Xem tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình (T2) Xem tranh ảnh về một số con vật sống dưới nước (T3) Làm sách về các con vật sống trong rừng (T4) Làm sách phân loại các con vật nuôi theo đặc điểm, môi trường sống, chủng loại...</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	<p>+ MT28: Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm: hình dáng, tiếng kêu, môi trường sống để làm sách phân loại các con vật. + Trẻ biết được một số con vật nuôi trong gia đình, dưới nước + Trẻ biết cách làm sách về các con vật sống trong rừng + Trẻ thể hiện được đúng vai chơi của mình + Trẻ nhận vai chơi và phân chia vai chơi: Ai sẽ xem tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình, ai xem tranh ảnh con vật sống dưới nước, bạn nào làm sách và phân loại... + Trẻ biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi hợp lý + Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. + Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi: Ảnh một số con vật nuôi trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng, côn trùng, chim... <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chia tranh ảnh sách truyện để xem và trao đổi: 1 vài bạn xem ảnh, một số bạn khác làm sách <p>4. Góc tạo hình</p> <p>(T1) Vẽ, cắt, xé, dán con vật nuôi trong gia đình</p> <p>(T2) Làm các con vật: con lợn, con gà, con sâu... bằng các nguyên liệu thiên nhiên như lá chuối, bèo tay, lá mít...</p> <p>(T3) Nặn một số con vật sống trong rừng</p> <p>(T4) Vẽ, cắt, xé, dán con côn trùng - chim</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + MT9: Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động. Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. <i>Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối...:</i> - Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay để vẽ, cắt, xé, dán con vật, làm con vật từ các nguyên liệu thiên nhiên... + MT92: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. <i>Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu tự nhiên sẵn có ở địa phương để tạo thành một số đồ chơi đơn giản đơn giản theo ý thích:</i> - Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra các con vật theo ý thích 				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	
	<p>+ MT93: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong để nặn một số con vật sống trong rừng + Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. + Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi: Giấy vẽ, bút sáp màu, màu nước, đất nặn, bông, ống hút... <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân chia nhiệm vụ: 1 vài bạn vẽ sản phẩm một số nghề sản xuất, 1 vài bạn tô màu, 1 số bạn khác nặn sản phẩm một số nghề truyền thống ở địa phương, vài bạn xé, dán đồ dùng dụng cụ một số nghề phổ biến, vài bạn nặn đồ dùng dụng cụ nghề nông <p>5. Góc âm nhạc: (T1-T4) Hát múa, vận động theo nhạc, vận động minh họa một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> + MT89: Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. Nghe hát, nghe nhạc, nghe giai điệu bài hát, nghe 1 số bài thơ, ca dao tục ngữ, câu chuyện có nội dung trong chủ đề: - Trẻ thích nghe, nhún nhảy và lắc lư theo giai điệu của một số bài hát trong chủ đề... <p>+ MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát đúng giai điệu, thuộc lời ca bài hát trong chủ đề - Trẻ biết vỗ tay theo nhịp, theo tiết tấu một số bài hát trong chủ đề... <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Đồ dùng, dụng cụ: Trống, xác xô, phách tre, song loan..., trang phục, mũ ...</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>Trẻ đứng hát theo nhóm, cá nhân</p> <p>6. Góc thiên nhiên</p> <ul style="list-style-type: none"> (T1) Chăm sóc cây (T2) Chơi với cát nước (T3) Câu cá (T4) Thả vật nổi vật chìm 				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4		
	<p>a. Mục đích, yêu cầu + MT84: Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc. - Trẻ thích chăm sóc cây, biết bảo vệ cây, không ngắt hoa, bẻ cành, biết cách tưới cây, tỉa lá cây héo... + Trẻ biết chơi với đồ chơi cát nước + Trẻ biết cho mỗi câu vào cần câu để câu cá + Trẻ biết vật nặng thì chìm còn vật nhẹ thì nổi</p> <p>b. Chuẩn bị: Đồ dùng, dụng cụ: Bình tưới cây, bao tay, cuốc, xẻng, bể cát nước, cần câu cá, sỏi, lá cây...</p> <p>c. Cách chơi: Trẻ phân chia công việc cho nhau: 1 bạn tỉa lá cây, 1 bạn xới đất, 1 bạn tưới cây, 1 bạn chuẩn bị cần câu cá, 1 bạn chuẩn bị mồi câu cá</p>					
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>+ MT19: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo:</p> <p>- Trẻ biết được không được cười đùa trong khi ăn, không ăn thức ăn có mùi ôi thiu ... không tốt cho sức khỏe</p> <p>+ Biết được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản như: Rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán kho, gạo nấu cơm, cháo...</p> <p>+ Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định</p> <p>+ Trẻ rửa tay, rửa mặt trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh</p> <p>+ Cùng cô chuẩn bị đồ dùng trước khi ăn, ngủ</p> <p>+ Trẻ dọn dẹp, vệ sinh lớp cùng cô sau khi ăn và khi ngủ dậy</p>					
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Thứ 2</p>		<p>Chơi theo ý thích đối với đồ chơi trong lớp</p>	<p>Rèn kỹ năng rửa tay rửa mặt cho trẻ</p>	<p>Chơi trò chơi: “Tạo dáng đi của các con vật”</p>	
	<p>Thứ 3</p>		<p>*PTVD: - VĐCB: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn - TCVD: Ai đi giỏi</p>	<p>Hướng dẫn trò chơi mới: “Tìm nhà cho con vật”</p>	<p>Chơi trò chơi: “Tìm nhà cho con vật”</p>	

Hoạt động	Tuần 1		Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4
Thứ 4	Chơi theo ý thích đối với đồ chơi trong lớp		*PTTC-KNXH: - Mừng sinh nhật bé	Trò chơi: Bỏ rác đúng nơi quy định	Ôn tách gộp trong phạm vi 4
Thứ 5	Chơi trò chơi: “Ai tung bóng giỏi”		Ôn so sánh số lượng trong phạm vi 4	Nghe, đọc, ôn một số bài thơ có nội dung trong chủ đề	Nghe và giải câu đố trong chủ đề
Thứ 6	Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần				

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Nguyễn Thị Phương Hoa

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP 4 – 5 TUỔI A2

NHỮNG CON VẬT GẦN GŨI

(Ngày quốc tế phụ nữ 8/03)

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 23/02/2026 đến 20/03/2026)

Chủ đề nhánh 1: Một số động vật nuôi trong gia đình (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/02 – 27/02/2026)

Chủ đề nhánh 2: Một số con vật sống dưới nước (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 02/03 đến ngày 06/03/2026)

Chủ đề nhánh 3: Ngôi nhà bé ở (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 09/03 đến ngày 13/03/2026)

Chủ đề nhánh 4: Nhu cầu gia đình (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)

I. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

*Kiến thức:

+ **MT9:** Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động. Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. ***Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây... để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối..***

- Trẻ biết vẽ các con vật gần gũi. Cắt thành thạo theo đường thẳng. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây... để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối..khi có sự hướng dẫn của cô

+**MT19:** Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

- Trẻ biết được một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không

được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

+ **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn ?...

- Trẻ biết được đặc điểm của các sự vật, hiện tượng như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật xung quanh...

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.

- Trẻ biết sử dụng công cụ để cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình theo cách của trẻ...

+ **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **băng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:

- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau, biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp về đối tượng

+**MT25:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

- Trẻ biết phân loại các con vật nuôi: 2 chân; 4 chân; đẻ con, đẻ trứng...

- Phân loại con vật theo môi trường sống.../Phân nhóm côn trùng có ích, có hại./

Phân nhóm một số loài động vật có ích, có hại...

+**MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm của một số một số con vật sống dưới nước; động vật nuôi trong gia đình; động vật sống trong rừng; Côn trùng- chim...

+**MT31:** Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn:

- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4

+**MT32:** Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn:

- Trẻ biết tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4

+ **MT35:** Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại

- Trẻ biết so sánh nhận xét từng cặp đối tượng để nhận ra sự khác nhau về chiều rộng của 2 đối tượng, biết sắp xếp chiều rộng của 3 đối tượng theo thứ tự từ lớn đến bé và từ bé đến lớn, biết diễn đạt kết quả chính xác”

+ MT48: Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm ... của trang trại chăn nuôi nhà bác Liên

+MT58: Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự.

- Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự khi được hỏi , có sự giúp đỡ của cô

+ MT59: Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. **Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả biết được và hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi

+MT83: Trẻ biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân, một số hành vi không an toàn của người khác đối với bản thân, biết gọi người giúp đỡ khi cần thiết.

- Trẻ biết được hành động đơn giản để an toàn cho bản thân: phòng tránh điện giật

+ Trẻ biết cách sử dụng và biết trao đổi với bạn về các đồ chơi trong lớp

+ Trẻ biết rửa tay, rửa mặt đúng trình tự các bước

+ Trẻ biết nhận nhiệm vụ của góc chơi, vai chơi, biết thỏa thuận chơi, phân vai chơi...

+ Trẻ nhận biết một con vật sống dưới nước; động vật nuôi trong gia đình; động vật sống trong rừng; Côn trùng- chim...

+ Trẻ thuộc lời, hát đúng lời bài hát có nội dung trong chủ đề, hiểu nội dung bài hát, thích nghe hát, hát đúng giai điệu, biết nhún nhảy, lắc lư theo giai điệu bài hát

+ Trẻ biết nêu lên những nhận xét về mình, về bạn trong tuần...

+ Biết thuộc bài hát, hiểu nội dung bài hát , thích nghe hát, hát đúng giai điệu

+ Biết tên, cách chơi, luật chơi của trò chơi

+ Trẻ nhớ tên truyện, các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu truyện

+ Trẻ hiểu nội dung câu đố, trả lời được đáp án câu đố

+ Trẻ biết được yêu cầu khi thực hiện vận động, hiểu cách chơi trò chơi

+ Trẻ khám phá đặc điểm, cấu tạo, lợi ích của một số động vật sống dưới nước

- + Kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để làm tổ chim
- + Trẻ nêu được ý tưởng, các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra tổ chim
- + Trẻ trình bày được các bước để thiết kế khi thực hiện để tạo ra tổ chim
- + Vẽ thiết kế tổ chim. Dùng các nguyên liệu khác nhau để trang trí tổ chim đẹp, thẩm mỹ, sáng tạo, là chỗ để chim ở được
- + Nhận ra được vẻ đẹp của sản phẩm tạo được, thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về vẻ đẹp, hài hòa của tổ chim
- + Định dạng được tổ chim hình tròn.....Trẻ đo, cắt các nguyên liệu để tạo ra tổ chim

***Kĩ năng :**

+ **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp tập đều đúng nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục

+ **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động.

Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc).

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, hiểu cách chơi trò chơi...

Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay, hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động. Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp (Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên)

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp (Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên), hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT6:** *Trẻ biết tập luyện các vận động: bò, trườn giúp trẻ rèn luyện sự phát triển khéo léo các vận động của cơ thể và khả năng vận động dẻo dai khi thực hiện vận động. Trèo qua ghế thể dục*

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động trèo qua ghế thể dục

, hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi**

- Trẻ nói được tên truyện, tác giả, nói được nội dung câu truyện và trả lời được các câu hỏi đàm thoại

- Trẻ thể hiện giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện.
- + **MT85:** Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. ***Biết và thực hiện được một số hành vi đơn giản góp phần giữ gìn, bảo vệ môi trường***
- Trẻ biết bỏ rác vào đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường
- + **MT91:** ***Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc.*** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):
- Trẻ hát diễn cảm bài hát, đúng lời, rõ lời, nhịp điệu với giọng điệu vui tươi
- Trẻ có kỹ năng hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.
- Trẻ biết vận động theo lời ca của bài hát
- Phát triển tai nghe âm nhạc cho trẻ
- Biết chơi trò chơi âm nhạc
- +**MT92:** Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. ***Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu tự nhiên sẵn có ở địa phương để tạo thành một số đồ chơi đơn giản đơn giản theo ý thích***
- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm như làm con trâu từ lá mít/ Làm con lợn bằng bông bèo/ Làm chiếc kèn thổi bằng ống hút...
- + **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:
- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ, xé dán, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét
- Trẻ có kỹ năng vẽ ngôi nhà, trang trí áo dài của cô giáo...
- + **MT96:** ***Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:*** Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. ***Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật.***
- Trẻ biết sử dụng một số dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu một số bài hát trong chủ đề
- Trẻ biết đọc một số bài thơ, kể một vài câu chuyện trong chủ đề thể hiện sự sáng tạo khi biểu diễn

+ **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.
Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:

- Trẻ biết nêu lên ý tưởng, thiết kế và có kỹ năng sử dụng một số công nghệ phù hợp để tạo ra sản phẩm

+ Luyện kỹ năng đếm đến 4, so sánh, thêm bớt tạo nhóm đồ vật bằng nhau trong phạm vi 4

+ Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định

+ Trẻ rửa thành thạo, không làm bắn nước ra quần áo...

+ Trẻ có kỹ năng xử lý tình huống khi chơi cùng bạn

+ Trẻ mạnh dạn nêu lên những điều trẻ quan sát, cảm nhận được xung quanh mình khi qua sát các loại cây / con vật/côn trùng...

+ Trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi

+ Phát triển ngôn ngữ: Trẻ trả lời rõ ràng mạch lạc và diễn cảm, đủ ý...

+ Trẻ có kỹ năng vận động minh họa, hát đúng giai điệu...

+ Trẻ có kỹ năng tô màu, xé, cắt dán một số con vật sống dưới nước; động vật nuôi trong gia đình; Côn trùng- chim...

+ Trẻ có kỹ năng nặn một số con vật : Nặn con cá/ Con thỏ...

+ Trẻ có kỹ năng vẽ một số Con cá/ Con thỏ / Con gà / Con kiến/ Con bướm ...

+ Trẻ mạnh dạn tự tin khi thể hiện trước cô và bạn

+ Trẻ có kỹ năng làm việc và thảo luận theo nhóm.

*** Thái độ:**

+ **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè ***và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh.***

- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui tươi khi được tổ chức sinh nhật

- Trẻ biết thể hiện tình cảm, lời nói, hành động của mình dành cho bạn

- Biết đoàn kết cùng bạn và chia sẻ cùng bạn khi chơi

+ **MT84:** Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.

- Trẻ yêu quý, quan tâm đến sự sống xung quanh như tưới nước, chăm sóc cây, cho ăn chăm sóc con vật nuôi

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.

- Trẻ biết nghe hát, nghe nhạc, nghe giai điệu bài hát, nghe 1 số bài thơ, ca dao tục ngữ, câu chuyện có nội dung trong chủ đề:

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học:

- Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi phục vụ các góc theo chủ đề
- Tranh ảnh về chủ đề
- Trang trí lớp đúng chủ đề

b. Đồ dùng của cô


- Tranh về chủ đề : Những con vật gần gũi
- Tranh minh họa truyện, thơ, tranh ảnh có nội dung trong chủ đề
- Tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình, động vật sống dưới nước... và đồ dùng, dụng cụ, giấy vẽ, tranh truyện.
- Băng đĩa nhạc có bài hát về chủ đề, dụng cụ âm nhạc
- Giấy màu, giấy A4, hồ dán ...
- Bộ làm quen với toán, tranh hướng dẫn tạo hình, tranh ảnh có liên quan đến chủ đề...

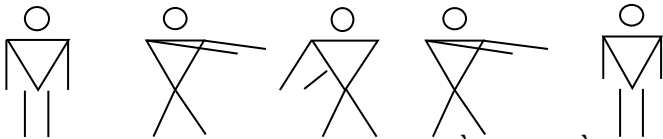
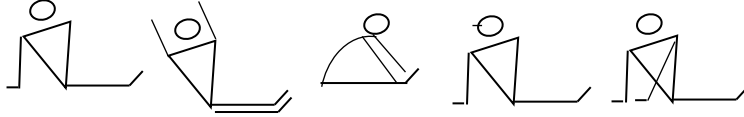
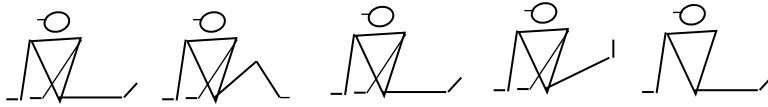
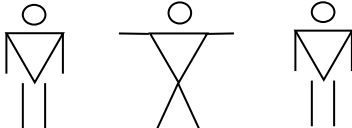
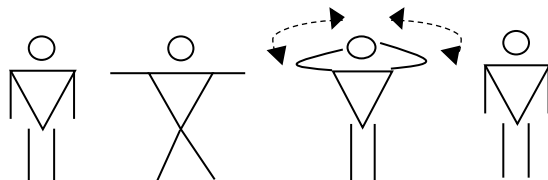
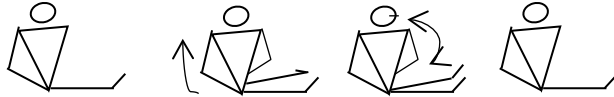
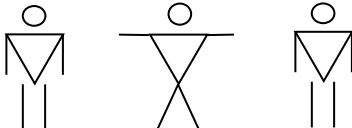
c. Đồ dùng của trẻ

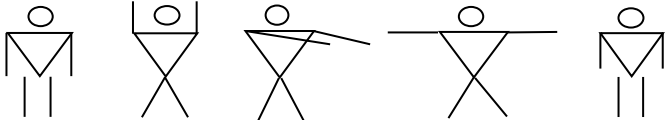


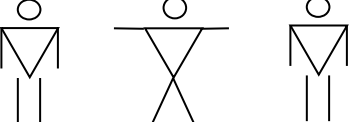


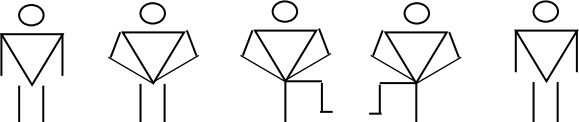
- Bộ LQVT, Giấy A4, keo, kéo, giấy màu, bút sáp, 1 số dụng cụ âm nhạc, sách tạo hình, sách LQVT, sách GDTC và KNXH, ĐDDC ở các góc

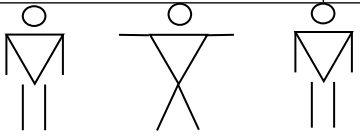
III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Một số động vật nuôi trong gia đình	Một số con vật sống dưới nước	Một số động vật sống trong rừng	Một số loài côn trùng-chim	
Đón trẻ, TC	+ Cô đón trẻ vào lớp và nhắc trẻ chào hỏi à cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định + MT19: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	<p>phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> <p>+MT25: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số con vật nuôi theo các dấu hiệu khác nhau; 2 chân; 4 chân; đẻ con, đẻ trứng, môi trường sống, động vật có ích, có hại.....</p>				
TD sáng	<p>+ HĐ Thể dục sáng; Tập theo băng bài tập tháng 1. Tập với bài: “ Sắp đến tết rồi ”</p> <p>1. Mục đích - Yêu cầu</p> <p>* Kiến thức: Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc...</p> <p>* Kĩ năng:</p> <p>+ MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng , đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh</p> <p>- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều, đúng động tác theo nhịp bài hát</p> <p>* Thái độ: Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>2. Chuẩn bị</p> <p>- Sân rộng sạch sẽ thoáng mát, quần áo gọn gàng, băng đĩa nhạc</p> <p>3. Tiến hành</p> <p>* Khởi động: Trẻ khởi động các khớp xoay cổ tay, chân nhẹ nhàng theo nhạc</p> <p>* Trọng động:</p> <p>- Động tác hô hấp: thổi bóng bay.</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>(Tuần 1)</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>(Tuần 2)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên</p>  <p>- Bật lên trước , ra sau, sang bên</p> <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>(Tuần 3)</p>					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>(Tuần 4)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay ra phải trước, sau và vỗ vào nhau</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Quay người sang hai bên</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân nâng cao, gập gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
						
Hoạt động học	Thứ 2	*LQVT So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4.	*KPKH Khám phá về một số động vật sống dưới nước <i>(Ứng dụng mô hình giáo dục STEM- Quy trình 5E)</i>	*LQVT Tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4.	*LQVT So sánh chiều rộng của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều rộng 3 đối tượng	
	Thứ 3	*PTVĐ - VĐCB: - Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích đặc). TCVD: Ai đi giỏi...	*PTVĐ - VĐCB: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay TCVD: Ai Tung bóng giỏi	*PTVĐ - VĐCB: Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp TCVD:chuyên bóng	*PTVĐ - VĐCB: Trèo qua ghế thể dục TCVD: Trèo qua ghế thể dục T3 đv cũ	
	Thứ 4	*LQVTPVH Truyện: Cáo thỏ và gà trống	*LQVTPVH - Thơ: Rong và cá	*LQVTPVH Thơ: Chim trích bông	*LQVTPVH Truyện : Điều ước của sâu bướm	
	Thứ 5	*ÂM NHẠC - VĐTN: Đàn gà con(TT) - NH: Gà gáy le te –	TẠO HÌNH Vẽ con thỏ (M)	*ÂM NHẠC Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề những con vật gần gũi	TẠO HÌNH Làm tổ chim <i>(Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM-</i>	

Hoạt động		Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
		Dân ca Cống Khao - TC: Ai nhanh nhất			<i>Quy trình EDP)...</i>	
	Thứ 6	*TCKNXH Mừng sinh nhật bé...	*TCKNXH Làm bưu thiếp tặng cô giáo nhân ngày 8/3 ...	*TCKNXH Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật...	*TCKNXH Dạy trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định ...	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	QSCMĐ Con chó, con mèo TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con cua, con tôm -TCVĐ:Rồng rắn lên mây CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước.... T2 cũ	QSCMĐ Con thỏ, con mèo TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con chim sẻ TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
	Thứ 3	QSCMĐ Con gà trống và gà mái TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con cá, con cua -TCVĐ:chi chi chành chành CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con chó, con cua TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con chim chích TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
	Thứ 4	QSCMĐ Con gà trống -con mèo	QSCMĐ Con cá, con tôm -TCVĐ:Rồng rắn lên mây	QSCMĐ Con gà mái, con mèo	QSCMĐ Thăm quan khu vực nhà bếp	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	TCVĐ: Gà trong vườn rau CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	TCVĐ: Gà trong vườn ra TDC: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
Thứ 5	QSCMĐ Con chó và gà mái TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Đạo chơi, quan sát quang cảnh sân trường -TCVĐ: Gà trong vườn rau CTD: đồ chơi ngoài trời, lá sỏi, phấn....	QSCMĐ Con chó, con ngan TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Thăm quan khu vực vườn thuốc nam TCVĐ: Gà trong vườn ra TDC: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
Thứ 6	QSCMĐ Con gà mái Con thỏ TCVĐ: dung dăng dung dẻ CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Làm thí nghiệm vật chìm- vật nổi -TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: đồ chơi ngoài trời, lá sỏi, phấn....	QSCMĐ Con gà mái, con vịt TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con vịt – con ngan TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
Hoạt động Thay thế HĐ góc	T5 tuần 4			Tham quan trang trại chăn nuôi nhà bác Liên	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Hoạt động góc	<p>1.Góc xây dựng: T1: Xây dựng mô hình trang trại chăn nuôi gia súc T2: Xây dựng mô hình ao cá T3: Xây dựng mô hình vườn bách thú T4: Xây dựng mô hình trang trại chăn nuôi gia cầm</p> <p>a.Mục đích- yêu cầu: +MT25: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu. - Trẻ biết phân loại các con vật nuôi: 2 chân; 4 chân; đẻ con, đẻ trứng... - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau một cách phong phú để xây dựng cùng hoàn thiện công trình: trang trại chăn nuôi, ao cá, vườn bách thú - Biết nhau phân chia công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây... - Trẻ biết thể hiện vai chơi, biết sắp xếp bố cục hài hoà - Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi - Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định - Biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi</p> <p>b. Chuẩn bị - Vật liệu xây dựng: Gạch xây dựng, các loại cây, cỏ, hoa, các loại gia súc, gia cầm ... - Hàng rào, các khối lắp ghép...</p> <p>c. Cách chơi - Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bạn làm chú lái xe chở vật liệu xây dựng, 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác làm chú công nhân xây dựng công trình: - Các bác dự định xây công trình gì ? - Các bác xây như thế nào?....</p> <p>2. Góc phân vai: T1: Chơi nấu ăn T2: Chơi bán hàng các loại thực phẩm cho gia súc gia cầm T3: Chơi bác sĩ khám bệnh cho bệnh nhân T4: Chơi bán hàng các loại cây hoa; rau,củ, quả</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	<p>a.Mục đích- yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi của mình - Trẻ biết cùng nhau phân chia vai chơi: Ai làm đầu bếp, ai làm bác sĩ ai làm bệnh nhân, ai làm người bán hàng, ai làm người mua hàng ... -Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi -Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục của bác sĩ, đồ chơi bác sĩ - Trang phục đầu bếp, các loại rau, củ, quả; cây; thịt cá, ... - Các loại đồ chơi, các loại đồ dùng... - Trẻ biết sắp xếp đồ dùng, đồ chơi hợp lý <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận vai chơi, quá trình chơi cô hỏi trẻ và động viên trẻ kịp thời - Cô giáo dục trẻ khi chơi xong biết cất đồ dùng vào đúng nơi quy định. <p>3. Góc sách truyện :</p> <p>T1: Xem tranh ảnh về chủ đề những con vật gần gũi</p> <p>T2: Xem, làm sách tranh về các con vật nuôi trong gia đình</p> <p>T3: Làm sách tranh về các con vật sống dưới nước</p> <p>T4: Làm, xem tranh ảnh về các loài côn trùng, chim</p> <p>a.Mục đích- yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết xem tranh và làm sách tranh có nội dung về chủ đề - Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi - Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sách, tranh ảnh có nội dung về chủ đề những con vật gần gũi - Các nguyên liệu khác nhau: Hột, hạt,phấn vẽ...về các hình ảnh về các con vật <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để làm sách, tranh về chủ đề 				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	<p>4. Góc tạo hình :</p> <p>T1: Vẽ, tô màu, xé dán, các con vật trong gia đình</p> <p>T2: Vẽ, tô màu, xé dán, nặn các con vật sống dưới nước</p> <p>T3: Vẽ, tô màu, xé dán các động vật trong rừng</p> <p>T4: Vẽ, tô màu, xé dán các loài côn trùng, chim</p> <p>a.Mục đích- yêu cầu</p> <p>+ MT9: Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động .Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng.Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi dôi.Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. <i>Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối..</i></p> <p>- Trẻ biết vẽ các con vật gần gũi. Cắt thành thạo theo đường thẳng tạo thành sản phẩm</p> <p>+ MT93: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.Làm lốm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:</p> <p>- Trẻ biết Xé/cắt dán Con gà/ con vịt/ Con cá/ Tổ chim...</p> <p>- Trẻ biết nặn các con vật sống dưới nước ...</p> <p>- Tranh ảnh về chủ đề, giấy màu, keo, kéo, bút màu, màu nước đất nặn, bảng...</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng: vẽ ,tô màu, cắt, xé dán, nặn...về các con vật gần gũi...</p> <p>- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi</p> <p>- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>5. Góc âm nhạc:</p> <p>T1: Chơi với dụng cụ âm nhạc</p> <p>T2: Hát múa theo nhạc về một số bài hát có nội dung về chủ đề những con vật</p> <p>T3: Vận động một số bài hát có nội dung về chủ đề</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	<p>T4: Hát, múa các bài hát về chủ đề</p> <p>a.Mục đích- yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trò chuyện và chơi với các đồ dùng âm nhạc + MT89: Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. - Trẻ biết chơi với dụng cụ âm nhạc, hát, múa, vận động theo nhạc về một số bài hát có nội dung về chủ đề những con vật + MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ; Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).Trẻ hát múa, vận động theo nhạc một số bài hát có nội dung về chủ đề: - Trẻ biết hát, múa, vận động theo nhạc các bài hát có nội dung về chủ đề những con vật - Trẻ mạnh dạn tự tin khi hát, múa, vận động về các bài hát trong chủ đề - Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi - Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống, soong loan, phách gõ... <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát, vận động theo nhóm, cá nhân <p>6. Góc thiên nhiên:</p> <p>T1: Làm con lợn bằng bèo tây</p> <p>T2: Làm con trâu bằng lá mít</p> <p>T3: Thử vật nổi, vật chìm</p> <p>T4: Làm con sâu bằng lá chuối</p> <p>a.Mục đích yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> + MT23: Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh. 				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>- Trẻ biết sử dụng công cụ để cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình ..</p> <p>+ MT9: Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động .Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng.Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi.Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. <i>Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối..</i></p> <p>- Trẻ biết sử dụng Các nguyên liệu thiên nhiên để làm các con vật theo ý thích...</p> <p>b. Chuẩn bị: Vật chìm, vật nổi , lá chuối, lá mít, bèo tây.....</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Trẻ thảo luận nhận vai chơi, phân vai chơi, phân công nhau...</p>					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>- Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh</p> <p>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định</p> <p>- Trẻ biết bỏ rác vào đúng nơi quy định</p> <p>- Cùng cô chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, vệ sinh lớp học sạch sẽ</p>					
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt cho trẻ	-TC: Bắt chước tiếng kêu của các con vật	Ôn : so sánh đối tượng trong phạm vi 4	Chơi trò chơi: “Ai ném giỏi	
	Thứ 3	Nghe và giải một số câu đố trong chủ đề	Chơi trò chơi: Ai nhanh nhất	*Hướng dẫn trò chơi mới: Thỏ tìm chuồng	-Nghe và đọc một số bài thơ có nội dung trong chủ đề	
	Thứ 4	*Hướng dẫn trò chơi mới: Tìm nhà cho con vật	-TC: Bỏ rác vào thùng	TC: Bắt chước dáng đi của các con vật	-Nghe một số câu truyện có nội dung trong chủ đề	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	Thứ 5 Chơi trò chơi Tìm nhà cho con vật	Trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh	Chơi tc: Thỏ tìm chuồng	Trò chuyện với trẻ về kỹ năng phòng tránh điện giật	
	Thứ 6	Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần			

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Trần Thị Thuỳ

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP 4 – 5 TUỔI A3

NHỮNG CON VẬT GẦN GŨI

(Ngày quốc tế phụ nữ 8/03)

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 23/02/2026 đến 20/03/2026)

Chủ đề nhánh 1: Một số động vật nuôi trong gia đình (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/02 – 27/02/2026)

Chủ đề nhánh 2: Một số con vật sống dưới nước (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 02/03 đến ngày 06/03/2026)

Chủ đề nhánh 3: Ngôi nhà bé ở (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 09/03 đến ngày 13/03/2026)

Chủ đề nhánh 4: Nhu cầu gia đình (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)

YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

*Kiến thức:

+ **MT9:** Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động. Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. **Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây... để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối..**

- Trẻ biết vẽ các con vật gần gũi. Cắt thành thạo theo đường thẳng. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây... để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối.. khi có sự hướng dẫn của cô

+ **MT19:** Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

- Trẻ biết được một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

+ **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úot ?...

- Trẻ biết được đặc điểm của các sự vật, hiện tượng như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật xung quanh...

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.

- Trẻ biết sử dụng công cụ để cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình theo cách của trẻ...

+ **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **bằng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:

- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau, biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp về đối tượng

+**MT25:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

- Trẻ biết phân loại các con vật nuôi: 2 chân; 4 chân; đẻ con, đẻ trứng...

- Phân loại con vật theo môi trường sống.../Phân nhóm côn trùng có ích, có hại./

Phân nhóm một số loài động vật có ích, có hại...

+**MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm của một số một số con vật sống dưới nước; động vật nuôi trong gia đình; động vật sống trong rừng; Côn trùng- chim...

+**MT31:** Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn:

- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4

+**MT32:** Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn:

- Trẻ biết tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4

+ **MT35:** Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại

- Trẻ biết so sánh nhận xét từng cặp đối tượng để nhận ra sự khác nhau về chiều rộng của 2 đối tượng, biết sắp xếp chiều rộng của 3 đối tượng theo thứ tự từ lớn đến bé và từ bé đến lớn, biết diễn đạt kết quả chính xác”

+ **MT48:** *Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được.*

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm ... của trang trại chăn nuôi nhà bác Liên

+**MT58:** Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự.

- Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự khi được hỏi, có sự giúp đỡ của cô

+ **MT59:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...*

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả biết được và hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi

+**MT83:** *Trẻ biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân, một số hành vi không an toàn của người khác đối với bản thân, biết gọi người giúp đỡ khi cần thiết.*

- Trẻ biết được hành động đơn giản để an toàn cho bản thân: phòng tránh điện giật

+ Trẻ biết cách sử dụng và biết trao đổi với bạn về các đồ chơi trong lớp

+ Trẻ biết rửa tay, rửa mặt đúng trình tự các bước

+ Trẻ biết nhận nhiệm vụ của góc chơi, vai chơi, biết thỏa thuận chơi, phân vai chơi...

+ Trẻ nhận biết một con vật sống dưới nước; động vật nuôi trong gia đình; động vật sống trong rừng; Côn trùng- chim...

+ Trẻ thuộc lời, hát đúng lời bài hát có nội dung trong chủ đề, hiểu nội dung bài hát, thích nghe hát, hát đúng giai điệu, biết nhún nhảy, lắc lư theo giai điệu bài hát

+ Trẻ biết nêu lên những nhận xét về mình, về bạn trong tuần...

+ Biết thuộc bài hát, hiểu nội dung bài hát, thích nghe hát, hát đúng giai điệu

+ Biết tên, cách chơi, luật chơi của trò chơi

+ Trẻ nhớ tên truyện, các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện

+ Trẻ hiểu nội dung câu đố, trả lời được đáp án câu đố

+ Trẻ biết được yêu cầu khi thực hiện vận động, hiểu cách chơi trò chơi

+ Trẻ khám phá đặc điểm, cấu tạo, lợi ích của một số động vật sống dưới nước

+ Kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để làm tổ chim

+ Trẻ nêu được ý tưởng, các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra tổ chim

+ Trẻ trình bày được các bước để thiết kế khi thực hiện để tạo ra tổ chim

+ Vẽ thiết kế tổ chim. Dùng các nguyên liệu khác nhau để trang trí tổ chim đẹp, thẩm mỹ, sáng tạo, là chỗ để chim ở được

+ Nhận ra được vẻ đẹp của sản phẩm tạo được, thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về vẻ đẹp, hài hòa của tổ chim

+ Định dạng được tổ chim hình tròn.....Trẻ đo, cắt các nguyên liệu để tạo ra tổ chim

***Kĩ năng :**

+ **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp tập đều đúng nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục

+ **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động.

Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc).

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, hiểu cách chơi trò chơi...

Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay, hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động. Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp (Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên)

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp (Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên), hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT6:** *Trẻ biết tập luyện các vận động: bò, trườn giúp trẻ rèn luyện sự phát triển khéo léo các vận động của cơ thể và khả năng vận động dẻo dai khi thực hiện vận động. Trèo qua ghế thể dục*

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động trèo qua ghế thể dục

, hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. *Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi*

- Trẻ nói được tên truyện, tác giả, nói được nội dung câu truyện và trả lời được các câu hỏi đàm thoại

- Trẻ thể hiện giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện.

+ **MT85:** Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. *Biết và thực hiện được một số hành vi đơn giản góp phần giữ gìn, bảo vệ môi trường*

- Trẻ biết bỏ rác vào đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường

+ **MT91:** *Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc.* Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ hát diễn cảm bài hát, đúng lời, rõ lời, nhịp điệu với giọng điệu vui tươi

- Trẻ có kỹ năng hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.

- Trẻ biết vận động theo lời ca của bài hát

- Phát triển tai nghe âm nhạc cho trẻ

- Biết chơi trò chơi âm nhạc

+**MT92:** Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. *Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu tự nhiên sẵn có ở địa phương để tạo thành một số đồ chơi đơn giản đơn giản theo ý thích*

- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm như làm con trâu từ lá mít/ Làm con lợn bằng bông bèo/ Làm chiếc kèn thổi bằng ống hút...

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, dốt bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ, xé dán, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét

- Trẻ có kỹ năng vẽ ngôi nhà, trang trí áo dài của cô giáo...

+ **MT96:** *Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:* Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. *Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật.*

- Trẻ biết sử dụng một số dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu một số bài hát trong chủ đề

- Trẻ biết đọc một số bài thơ, kể một vài câu chuyện trong chủ đề thể hiện sự sáng tạo khi biểu diễn

+ **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. *Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:*

- Trẻ biết nêu lên ý tưởng, thiết kế và có kỹ năng sử dụng một số công nghệ phù hợp để tạo ra sản phẩm

+ Luyện kỹ năng đếm đến 4, so sánh, thêm bớt tạo nhóm đồ vật bằng nhau trong phạm vi 4

+ Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định

+ Trẻ rửa thành thạo, không làm bắn nước ra quần áo...

+ Trẻ có kỹ năng xử lý tình huống khi chơi cùng bạn

+ Trẻ mạnh dạn nêu lên những điều trẻ quan sát, cảm nhận được xung quanh mình khi qua sát các loại cây / con vật/côn trùng...

+ Trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi

+ Phát triển ngôn ngữ: Trẻ trả lời rõ ràng mạch lạc và diễn cảm, đủ ý...

+ Trẻ có kỹ năng vận động minh họa, hát đúng giai điệu...

+ Trẻ có kỹ năng tô màu, xé, cắt dán một số con vật sống dưới nước; động vật nuôi trong gia đình; Côn trùng- chim...

+ Trẻ có kỹ năng nặn một số con vật : Nặn con cá/ Con thỏ...

+ Trẻ có kỹ năng vẽ một số Con cá/ Con thỏ / Con gà / Con kiến/ Con bướm ...

+ Trẻ mạnh dạn tự tin khi thể hiện trước cô và bạn

+ Trẻ có kỹ năng làm việc và thảo luận theo nhóm.

*** Thái độ:**

+ **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè *và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh.*

- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui tươi khi được tổ chức sinh nhật
- Trẻ biết thể hiện tình cảm, lời nói, hành động của mình dành cho bạn
- Biết đoàn kết cùng bạn và chia sẻ cùng bạn khi chơi

+ **MT84:** Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.

- Trẻ yêu quý, quan tâm đến sự sống xung quanh như tưới nước, chăm sóc cây, cho ăn chăm sóc con vật nuôi

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.

- Trẻ biết nghe hát, nghe nhạc, nghe giai điệu bài hát, nghe 1 số bài thơ, ca dao tục ngữ, câu chuyện có nội dung trong chủ đề:

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học:

- Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi phục vụ các góc theo chủ đề
- Tranh ảnh về chủ đề
- Trang trí lớp đúng chủ đề

b. Đồ dùng của cô

- Tranh về chủ đề : Những con vật gần gũi
- Tranh minh họa truyện, thơ, tranh ảnh có nội dung trong chủ đề
- Tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình, động vật sống dưới nước... và đồ dùng, dụng cụ, giấy vẽ, tranh truyện.
- Băng đĩa nhạc có bài hát về chủ đề, dụng cụ âm nhạc
- Giấy màu, giấy A4, hồ dán ...
- Bộ làm quen với toán, tranh hướng dẫn tạo hình, tranh ảnh có liên quan đến chủ đề...

c. Đồ dùng của trẻ

- Bộ LQVT, Giấy A4, keo, kéo, giấy màu, bút sáp, 1 số dụng cụ âm nhạc, sách tạo hình, sách LQVT, sách GDTC và KNXH, ĐDDC ở các góc

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

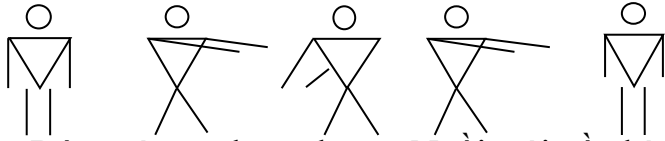
Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Một số động vật nuôi trong gia đình	Một số con vật sống dưới nước	Một số động vật sống trong rừng	Một số loài côn trùng-chim	

<p>Đón trẻ, TC</p>	<p>+ Cô đón trẻ vào lớp và nhắc trẻ chào hỏi à cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định</p> <p>+MT19: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> <p>+MT25: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số con vật nuôi theo các dấu hiệu khác nhau; 2 chân; 4 chân; đẻ con, đẻ trứng, môi trường sống, động vật có ích, có hại.....</p>	
<p>TD sáng</p>	<p>+ HĐ Thể dục sáng; Tập theo băng bài tập tháng 1. Tập với bài: “ Sắp đến tết rồi ”</p> <p>1. Mục đích - Yêu cầu</p> <p>* Kiến thức: Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc...</p> <p>* Kĩ năng:</p> <p>+ MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng , đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh</p> <p>- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều, đúng động tác theo nhịp bài hát</p> <p>* Thái độ: Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>2. Chuẩn bị</p> <p>- Sân rộng sạch sẽ thoáng mát, quần áo gọn gàng, băng đĩa nhạc</p> <p>3. Tiến hành</p> <p>* Khởi động: Trẻ khởi động các khớp xoay cổ tay, chân nhẹ nhàng theo nhạc</p> <p>* Trọng động:</p> <p>- Động tác hô hấp: thổi bóng bay.</p>	

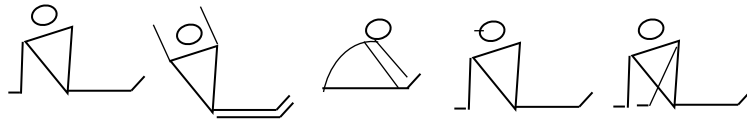


(Tuần 1)

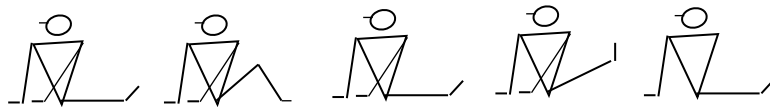
- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau



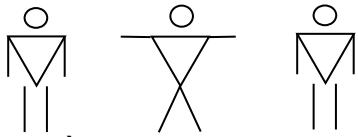
- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau



- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng

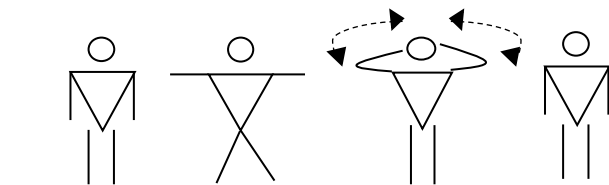


- Động tác bật: Bật tại chỗ

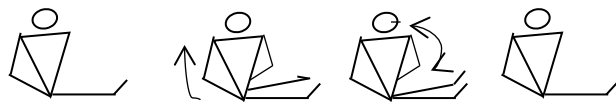


(Tuần 2)

- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai

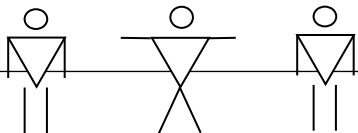


- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên



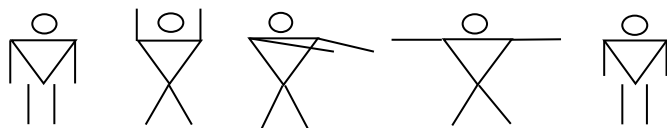
- Bật lên trước , ra sau, sang bên

- Động tác bật: Bật tại chỗ



(Tuần 3)

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang



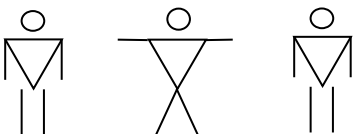
- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên



- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuyu gối

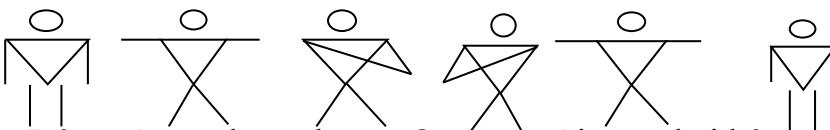


- Động tác bật: Bật tại chỗ



(Tuần 4)

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay ra phải trước, sau và vỗ vào nhau

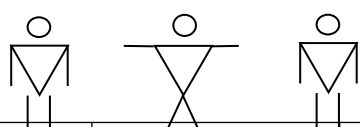


- Động tác cơ, lưng, bụng: Quay người sang hai bên



- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân nâng cao, gập gối



	- Động tác bật: Bật tại chỗ					
						
Hoạt động học	Thứ 2	*LQVT So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4.	*KPKH Khám phá về một số động vật sống dưới nước <i>(Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình 5E)</i>	*LQVT Tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4.	*LQVT So sánh chiều rộng của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều rộng 3 đối tượng	
	Thứ 3	*PTVĐ - VĐCB: - Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc). TCVĐ: Ai đi giỏi...	*PTVĐ - VĐCB: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay TCVĐ: Ai Tung bóng giỏi	*PTVĐ - VĐCB: Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp TCVĐ: chuyển bóng	*PTVĐ - VĐCB: Trèo qua ghế thể dục TCVĐ: Trèo qua ghế thể dục T3 đv cũ	
	Thứ 4	*LQVTPVH Truyện: Cáo thỏ và gà trống	*LQVTPVH - Thơ: Rong và cá	*LQVTPVH Thơ: Chim trích bông	*LQVTPVH Truyện : Điều ước của sâu bướm	
	Thứ 5	*ÂM NHẠC - VĐTN: Đàn gà con(TT)	TẠO HÌNH Vẽ con thỏ (M)	*ÂM NHẠC Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề những con vật gần gũi	TẠO HÌNH Làm tổ chim <i>(Ứng dụng mô hình giáo dục</i>	

		- NH: Gà gáy le te – Dân ca Cồng Khao - TC: Ai nhanh nhất			<i>STEAM-Quy trình EDP)...</i>	
	Th ứ 6	*TCKNXH Mừng sinh nhật bé...	*TCKNXH Làm bưu thiếp tặng cô giáo nhân ngày 8/3 ...	*TCKNXH Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật...	*TCKNXH Dạy trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định ...	
Hoạt động ngoài trời	Th ứ 2	QSCMĐ Con chó, con mèo TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con cua, con tôm -TCVĐ:Rồng rắn lên mây CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước.... T2 cũ	QSCMĐ Con thỏ, con mèo TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con chim sẻ TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
	Th ứ 3	QSCMĐ Con gà trống và gà mái TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con cá, con cua -TCVĐ:chi chi chành chành CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con chó, con cua TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con chim chích TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
	Th ứ 4	QSCMĐ Con gà trống - con mèo TCVĐ: Gà trong vườn rau	QSCMĐ Con cá, con tôm -TCVĐ:Rồng rắn lên mây	QSCMĐ Con gà mái, con mèo TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu	QSCMĐ Thăm quan khu vực nhà bếp	

		CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	TCVĐ: Gà trong vườn ra TDC: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
	Thứ 5	QSCMĐ Con chó và gà mái TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Đạo chơi, quan sát quang cảnh sân trường -TCVĐ: Gà trong vườn rau CTD: đồ chơi ngoài trời, lá sỏi, phấn....	QSCMĐ Con chó, con ngan TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Thăm quan khu vực vườn thuốc nam TCVĐ: Gà trong vườn ra TDC: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
	Thứ 6	QSCMĐ Con gà mái Con thỏ TCVĐ: dung dăng dung dè CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Làm thí nghiệm vật chìm- vật nổi -TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: đồ chơi ngoài trời, lá sỏi, phấn....	QSCMĐ Con gà mái, con vịt TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	QSCMĐ Con vịt – con ngan TCVĐ: Gà mẹ, gà con và điều hâu CTD: đồ chơi ngoài trời, cát nước....	
Hoạt động Thay thế HĐ góc	T5 tuần 4				Tham quan trang trại chăn nuôi nhà bác Liên	
Hoạt động góc	1.Góc xây dựng: T1: Xây dựng mô hình trang trại chăn nuôi gia súc T2: Xây dựng mô hình ao cá					

T3: Xây dựng mô hình vườn bách thú

T4: Xây dựng mô hình trang trại chăn nuôi gia cầm

a.Mục đích- yêu cầu:

+**MT25:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

- Trẻ biết phân loại các con vật nuôi: 2 chân; 4 chân; đẻ con, đẻ trứng...

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau một cách phong phú để xây dựng cùng hoàn thiện công trình: trang trại chăn nuôi, áo cá, vườn bách thú

- Biết nhau phân chia công việc: ai là chủ lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây...

- Trẻ biết thể hiện vai chơi, biết sắp xếp bố cục hài hoà

- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi

- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định

- Biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi

b. Chuẩn bị

- Vật liệu xây dựng: Gạch xây dựng, các loại cây, cỏ, hoa, các loại gia súc, gia cầm ...

- Hàng rào, các khối lắp ghép...

c. Cách chơi

- Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bạn làm chủ lái xe chở vật liệu xây dựng, 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác làm chủ công nhân xây dựng công trình:

- Các bác dự định xây công trình gì ?

- Các bác xây như thế nào?....

2. Góc phân vai:

T1: Chơi nấu ăn

T2: Chơi bán hàng các loại thực phẩm cho gia súc gia cầm

T3: Chơi bác sĩ khám bệnh cho bệnh nhân

T4: Chơi bán hàng các loại cây hoa; rau, củ, quả

a.Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi của mình

- Trẻ biết cùng nhau phân chia vai chơi: Ai làm đầu bếp, ai làm bác sĩ ai làm bệnh nhân, ai làm người bán hàng, ai làm người mua hàng

...

-Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi

-Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị

- Trang phục của bác sĩ, đồ chơi bác sĩ

- Trang phục đầu bếp, các loại rau, củ, quả; cây; thịt cá, ...
- Các loại đồ chơi, các loại đồ dùng...
- Trẻ biết sắp xếp đồ dùng, đồ chơi hợp lý

c. Cách chơi

- Cho trẻ nhận vai chơi, quá trình chơi cô hỏi trẻ và động viên trẻ kịp thời
- Cô giáo dục trẻ khi chơi xong biết cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.

3. Góc sách truyện :

T1: Xem tranh ảnh về chủ đề những con vật gần gũi

T2: Xem, làm sách tranh về các con vật nuôi trong gia đình

T3: Làm sách tranh về các con vật sống dưới nước

T4: Làm, xem tranh ảnh về các loài côn trùng, chim

a.Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh và làm sách tranh có nội dung về chủ đề
- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi
- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị

- Sách, tranh ảnh có nội dung về chủ đề những con vật gần gũi
- Các nguyên liệu khác nhau: Hột, hạt, phấn vẽ...về các hình ảnh về các con vật

c. Cách chơi

- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để làm sách, tranh về chủ đề

4. Góc tạo hình :

T1: Vẽ, tô màu, xé dán, các con vật trong gia đình

T2: Vẽ, tô màu, xé dán, nặn các con vật sống dưới nước

T3: Vẽ, tô màu, xé dán các động vật trong rừng

T4: Vẽ, tô màu, xé dán các loài côn trùng, chim

a.Mục đích- yêu cầu

+ **MT9:** Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động. Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. ***Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối..***

- Trẻ biết vẽ các con vật gần gũi. Cắt thành thạo theo đường thẳng tạo thành sản phẩm

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có

màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, dồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ biết Xé/cắt dán Con gà/ con vịt/ Con cá/ Tổ chim...
- Trẻ biết nặn các con vật sống dưới nước ...
- Tranh ảnh về chủ đề, giấy màu, keo, kéo, bút màu, màu nước đất nặn, bảng...

c. Cách chơi:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng: vẽ , tô màu, cắt, xé dán, nặn... về các con vật gần gũi...
- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi
- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định

5. Góc âm nhạc:

T1: Chơi với dụng cụ âm nhạc

T2: Hát múa theo nhạc về một số bài hát có nội dung về chủ đề những con vật

T3: Vận động một số bài hát có nội dung về chủ đề

T4: Hát, múa các bài hát về chủ đề

a. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết trò chuyện và chơi với các đồ dùng âm nhạc
- + **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.
- Trẻ biết chơi với dụng cụ âm nhạc, hát, múa, vận động theo nhạc về một số bài hát có nội dung về chủ đề những con vật
- + **MT91:** Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ; Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Trẻ hát múa, vận động theo nhạc một số bài hát có nội dung về chủ đề:
- Trẻ biết hát, múa, vận động theo nhạc các bài hát có nội dung về chủ đề những con vật
- Trẻ mạnh dạn tự tin khi hát, múa, vận động về các bài hát trong chủ đề
- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi
- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng dụng cụ âm nhạc: xác xô, trống, song loan, phách gõ...

c. Cách chơi:

- Trẻ hát, vận động theo nhóm, cá nhân

	<p>6. Góc thiên nhiên: T1: Làm con lợn bằng bèo tây T2: Làm con trâu bằng lá mít T3: Thử vật nổi, vật chìm T4: Làm con sâu bằng lá chuối</p> <p>a.Mục đích yêu cầu + MT23: Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh. - Trẻ biết sử dụng công cụ để cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình .. + MT9: Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động .Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng.Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi.Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. <i>Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối..</i> - Trẻ biết sử dụng Các nguyên liệu thiên nhiên để làm các con vật theo ý thích...</p> <p>b. Chuẩn bị: Vật chìm, vật nổi , lá chuối, lá mít, bèo tây.....</p> <p>c. Cách chơi - Trẻ thảo luận nhận vai chơi, phân vai chơi, phân công nhau...</p>				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn kĩ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh - Đi vệ sinh đúng nơi quy định - Trẻ biết bỏ rác vào đúng nơi quy định - Cùng cô chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, vệ sinh lớp học sạch sẽ				
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Rèn kĩ năng rửa tay, rửa mặt cho trẻ	-TC: Bắt chước tiếng kêu của các con vật	Ôn : so sánh đối tượng trong phạm vi 4	Chơi trò chơi: “Ai ném giỏi
	Thứ 3	Nghe và giải một số câu đố trong chủ đề	Chơi trò chơi: Ai nhanh nhất	*Hướn g dẫn trò chơi mới:	-Nghe và đọc một số bài thơ có nội dung trong chủ đề

				Thỏ tìm chuồng		
Th ứ 4	*Hướn g dẫn trò chơi mới: Tìm nhà cho con vật	-TC: Bỏ rác vào thùng		TC: Bắt chước dáng đi của các con vật	-Nghe một số câu truyện có nội dung trong chủ đề	
Th ứ 5	Chơi trò chơi Tìm nhà cho con vật	Trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm và cách phòng tránh		Chơi tc: Thỏ tìm chuồng	Trò chuyện với trẻ về kỹ năng phòng tránh điện giật	
Th ứ 6	Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần					

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Trần Thị Thuỳ

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP 4 – 5 TUỔI A3

NHỮNG CON VẬT GẦN GŨI

(Ngày quốc tế phụ nữ 8/03)

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 23/02/2026 đến 20/03/2026)

Chủ đề nhánh 1: Một số động vật nuôi trong gia đình (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/02 – 27/02/2026)

Chủ đề nhánh 2: Một số con vật sống dưới nước (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 02/03 đến ngày 06/03/2026)

Chủ đề nhánh 3: Ngôi nhà bé ở (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 09/03 đến ngày 13/03/2026)

Chủ đề nhánh 4: Nhu cầu gia đình (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)

I. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

***Kiến thức**

- Trẻ biết một số bài thơ, câu chuyện,...trong chủ đề: Bài thơ Chim chích bông, Ong và bướm, Truyện Cáo thỏ, Gà trống,...

- Trẻ biết thực hiện vận động: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật/ chuẩn, Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay, Trèo qua ghế thể dục, Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp,...

+ **MT19:** Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

- Trẻ biết được không được cười đùa trong khi ăn, không ăn thức ăn có mùi ôi thiu ... không tốt cho sức khỏe

- Cô trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm : cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt./Không được ra khỏi trường, lớp khi không được phép của cô giáo/ Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ.../ Không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Giáo dục trẻ không cười đùa khi ăn: không ăn thức ăn ôi thiu; không ra khỏi trường lớp khi không được phép của cô giáo

+ **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướm?...:

- Trẻ biết đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật, cây cối, hoa lá xung quanh... khi quan sát cây phượng, cây xoài,...

+ **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **băng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:

- Trẻ biết sử dụng một số công nghệ đơn giản, máy tính,..khi tham gia hoạt động học khám phá về một số động vật sống dưới nước.

+ **MT28: Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:**

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm: hình dáng, tiếng kêu ...của một số con vật sống quen thuộc khi quan sát con gà, con vịt, con mèo,...

- Trẻ biết phân loại các con vật nuôi theo đặc điểm, môi trường sống, chủng loại...

Phân nhóm côn trùng có ích, có hại., phân nhóm một số loài động vật có ích, có hại...

+ **MT25:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu khi chơi trò chơi: Tìm nhà cho con vật.

+ **MT31:** Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn:

- Trẻ biết so sánh, thêm bớt tạo nhóm đồ vật bằng nhau trong phạm vi 4 theo yêu cầu

+ **MT32:** Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả: Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn:

- Trẻ biết tách/ gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4.

+ **MT35:** Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại

- Trẻ biết so sánh nhận xét từng cặp đối tượng để nhận ra sự khác nhau về chiều rộng của 2 đối tượng, biết sắp xếp chiều rộng của 3 đối tượng theo thứ tự từ lớn đến bé và từ bé đến lớn, biết diễn đạt kết quả chính xác”.

+ **MT48: Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi**

tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được:

- Trẻ biết gọi tên, hiện tượng, miêu tả cảnh vật xung quanh,... khi thăm quan trang trại chăn nuôi nhà bác Liên

+ **MT59:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. ***Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...:***

- Trẻ biết được và hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao: Chim chích bông, Ông và bướm,...trong chủ

+ **MT58:** Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự.

- Cô trò chuyện với trẻ về một số sự kiện diễn ra trong ngày. Trẻ kể lại được sự việc trẻ đã diễn ra trên đường đến trường ... khi được hỏi, trò chuyện

+ **MT83:** ***Trẻ biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân, một số hành vi không an toàn của người khác đối với bản thân, biết gọi người giúp đỡ khi cần thiết:***

- Trẻ biết được một số hành động an toàn; hành vi không an toàn đối với của bản thân khi tham gia hoạt động: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật...

***Kỹ năng**

+ **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh:

- Trẻ có kỹ năng tập đầy đủ các động tác, tập đều, đẹp các động tác theo nhạc.

+ **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc).

- Trẻ biết thực hiện vận động và giữ thăng bằng khi thực hiện vận động: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc), ***Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay***

+ **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động:

- Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp (Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên)

- Trẻ biết cầm bóng bằng 2 tay, đập bóng xuống sàn, phía trước mũi bàn chân và bắt bóng khi bóng nảy lên.

+ **MT6:** Trẻ biết tập luyện các vận động: bò, trườn giúp trẻ rèn luyện sự phát triển khéo léo các vận động của cơ thể và khả năng vận động dẻo dai khi thực hiện vận động: **Trèo qua ghế thể dục:**

- Trẻ có kỹ năng phối hợp chân tay nhịp nhàng, giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Trèo qua ghế thể dục

+ **MT9:** Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động :Vẽ hình người, nhà, cây.Cắt thành thạo theo đường thẳng, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi.Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. **Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối...**

- Trẻ có kỹ năng Vẽ, cắt, xé, dán con vật nuôi trong gia đình: con gà, con vịt.../ con vật sống dưới nước: con cá, con tôm.../ một số loài côn trùng: con bướm, con ong,.. Xây dựng, lắp ghép mô hình trại chăn nuôi, ao cá, vườn bách thú... Biết tết sợi đôi/ Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày... Làm các con vật: con lợn, con gà, con sâu... bằng các nguyên liệu thiên nhiên như lá chuối, bèo tây, lá mít...

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh:

- Trẻ biết cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình theo cách của trẻ khi tham gia thí nghiệm gieo hạt ngô, vật nổi-vật chìm,..

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi.** Thể hiện giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi:**

- Trẻ có kỹ năng bắt chước giọng nói, điệu bộ,...của các nhân vật trong truyện: Cáo thỏ và Gà Trống,...

+ **MT85:** Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. **Biết và thực hiện được một số hành vi đơn giản góp phần giữ gìn, bảo vệ môi trường**

- Trẻ có kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường khi tham gia hoạt động: Dạy trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định ...

+**MT91:** **Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận

động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Rèn cho trẻ kỹ năng hát đúng lời, đúng gia điệu bài hát, vận động bài
- Rèn cho trẻ kỹ năng hát diễn cảm bài hát, đúng lời, rõ lời, nhịp điệu với giọng điệu vui tươi
- Rèn cho trẻ mạnh dạn múa, hát các bài hát có nội dung trong chủ đề

+ **MT92:** Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm: ***Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu tự nhiên sẵn có ở địa phương để tạo thành một số đồ chơi đơn giản đơn giản theo ý thích:***

- Trẻ có kỹ năng phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm theo ý thích: Làm con trâu từ lá mít, Làm con lợn bằng bông bèo, Làm chiếc kèn thổi bằng ống hút...

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lỗm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Rèn cho trẻ kỹ năng vẽ, tô màu, phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn,... để tạo ra sản phẩm của mình.

+ **MT96:** ***Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:*** Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. ***Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:***

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, biết lựa chọn dụng cụ phù hợp với tiết tấu ...

+ **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. ***Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:***

- Trẻ có kỹ năng nói lên ý tưởng thiết kế, kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô.

- Có kỹ năng lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu làm: Làm con vật từ lá cây...

(Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM-Quy trình EDP)...

***Thái độ:**

- + Trẻ hứng thú hoạt động
- + Trẻ xếp hàng, vui vẻ (kiên nhẫn) chờ đến lượt.
- + Không chen ngang, không xô đẩy người khác.
- + Không tranh giành suất của bạn khác.
- + Không tranh nói trước khi trò chuyện trong nhóm
- + **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè *và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh:*
 - Trẻ biết chúc mừng chia vui với bạn bè, người thân nhân ngày sinh nhật
- + **MT84:** Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.
 - Trẻ yêu quý, quan tâm đến sự sống xung quanh như tưới nước, chăm sóc cây, cho vật nuôi ăn, chăm sóc con vật nuôi
- + **MT 89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:
 - Cảm nhận được nội dung, giai điệu của bài hát “Lý con sáo,...” và thể hiện cảm xúc phù hợp...
 - Cảm nhận được nội dung, giai điệu, tình cảm của 1 số bài hát có nội dung trong chủ đề biết thể hiện tình cảm phù hợp với tình huống...

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề: Những con vật gần gũi, sinh động theo hướng mở.
- Các góc chơi bố trí hợp lí, phù hợp diện tích lớp, đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng, đồ chơi phù hợp với hoạt động.
- An toàn cho trẻ: Đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Những con vật gần gũi

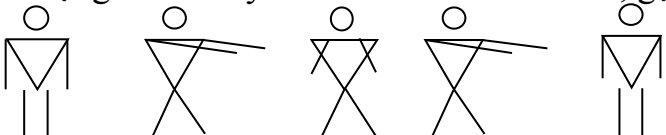


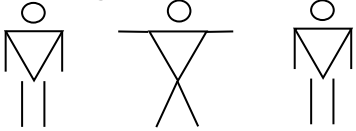
- Bàn ghế, tranh minh họa nội dung bài thơ, câu truyện trong chủ đề
- Lựa chọn 1 số bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đắt năn, bảng con, sách tạo hình, sách tình cảm KNXH và sách làm quen với toán.
- Các loại sách báo về chủ đề.
- Đồ dùng, đồ chơi các góc.
- Tranh thơ, tranh truyện....
- Các bài hát, bài thơ theo chủ đề.

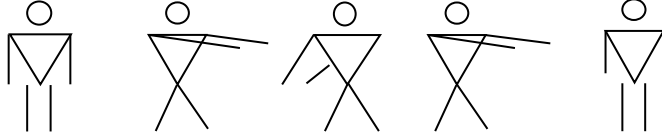
II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Một số động vật nuôi trong gia đình (từ ngày 23/02 - 06/02/2026)	Một số con vật sống dưới nước (từ ngày 02/03 đến ngày 06/03/2026)	Một số động vật sống trong rừng (từ ngày 09/03 ngày 13/03/2026)	Một số loài côn trùng – chim (từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định + MT19: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm : cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt./Không được ra khỏi trường, lớp khi không được phép của cô giáo/ Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ.../ Không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Giáo dục trẻ không cười đùa khi ăn: không ăn thức ăn ôi thiu; không ra khỏi trường lớp khi không được phép của cô giáo.</p> <p>+ MT58: Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số sự kiện diễn ra trong ngày. Trẻ kể lại được sự việc trẻ đã diễn ra trên đường đến trường ... khi được hỏi, trò chuyện</p>				

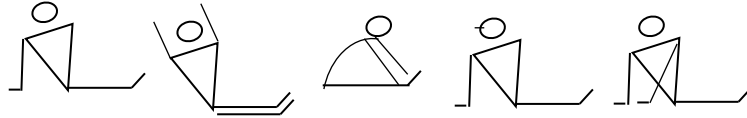
	<p>+ Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp dưới sự bao quát khích lệ của cô.</p>
<p>TD sáng</p>	<p>- TDBS: Tập theo cô và tập theo nhạc bài tập tháng 12. Tập với bài “Chú bò đội”</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <p>* Kiến thức: - Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc.</p> <p>* Kỹ năng: + MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh: - Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều đúng động tác theo nhịp bài hát. - Trẻ biết thực hiện vận động xoay khớp cổ tay, cổ chân thành thạo.</p> <p>* Thái độ: - Trẻ có ý thực tập luyện tốt</p> <p>b. Chuẩn bị - Sân tập sạch sẽ, gậy thể dục, nhạc bài hát “Nắng sớm”,... - Trang phục gọn gàng</p> <p>c. Tiến hành</p> <p>*Khởi động: xoay cổ tay, vai, lườn, chân theo nhạc *Trọng động</p> <p style="text-align: center;">Tuần 1</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa ra trước, gập khuỷu tay</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Đứng cúi người về trước</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng nhún chân, khụy gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p> 

Tuần 2

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau



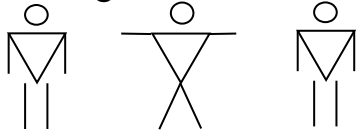
- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau



- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng

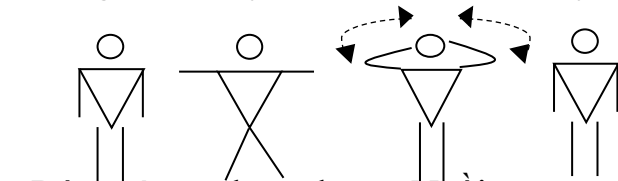


- Động tác bật: Bật tại chỗ



Tuần 3

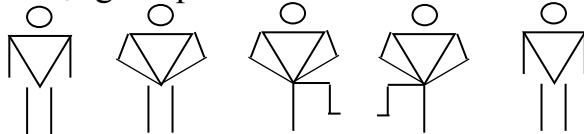
- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai



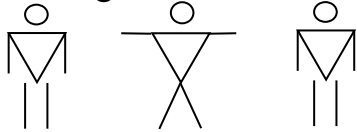
- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên



- Động tác phát triển cơ chân:

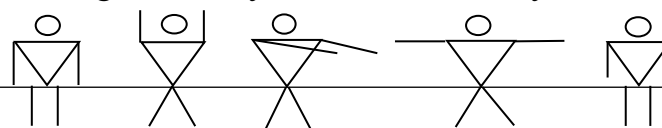


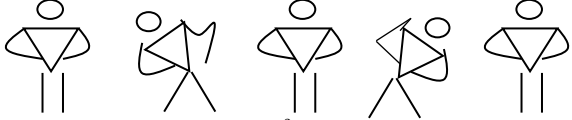

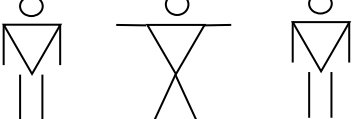
- Động tác bật: Bật tại chỗ



Tuần 4

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang



	<p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuyu gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>* Hội tĩnh: thả lỏng nhẹ nhàng theo nhạc</p>					
Hoạt động học	Thứ 2		<p>*PTTC-KNXH</p> <p>- Làm bưu thiếp tặng cô giáo nhân ngày 08/03</p>	<p>*PTTC-KNXH</p> <p>- Dạy trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định</p>	<p>*PTTC-KNXH</p> <p>- Mừng sinh nhật bé</p>	
	Thứ 3		<p>*LQVTPVH</p> <p>- Thơ: “Rong và cá”. Tác giả Phạm Hồ</p>	<p>*LQVTPVH</p> <p>- Truyện: Điều ước của sâu, bướm (Truyện cổ tích)</p>	<p>*LQVTPVH</p> <p>- Thơ : Chim chích bông. Tác giả Nguyễn Việt Bình</p>	
	Thứ 4	<p>*PTVĐ</p> <p>- VĐCB: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc). - TCVD: Thi ai ném xa</p>	<p>*PTVĐ</p> <p>- VĐCB: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay - TCVD: Chạy tiếp cờ</p>	<p>*PTVĐ</p> <p>- VĐCB: Tự đập bắt bóng được 4 - 5 lần liên tiếp - TCVD: Thi ai nhanh</p>	<p>*PTVĐ</p> <p>- VĐCB: Trèo qua ghề thể dục - TCVD: Tung bóng</p>	
	Thứ 5	<p>*LQVT</p> <p>So sánh số lượng của hai nhóm</p>	<p>*LQVT</p> <p>- Tách/ gộp nhóm đôi</p>	<p>*LQVT</p> <p>- So sánh chiều rộng</p>	<p>*KPKH</p> <p>- Khám phá 1 số con vật</p>	

		đối tượng trong phạm vi 4	tượng có số lượng trong phạm vi 4.	của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều rộng 3 đối tượng	sống dưới nước(5E)	
	Thứ 6	<p>*ÂM NHẠC</p> <p>- VĐTN: Đàn gà con. Tác giả ViệtAnh (TT)</p> <p>- NH: Gà gáy le te. Dân ca Cổng Khao</p> <p>- TC: Ai nhanh nhất</p>	<p>*TẠO HÌNH</p> <p>Vẽ con thỏ (M)</p>	<p>*ÂM NHẠC</p> <p>Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề “những con vật gần gũi”</p>	<p>*TẠO HÌNH</p> <p>Làm con vật từ lá cây... (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP</i>)</p>	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2		<p>- QSCMĐ: QS cây phượng vĩ, cây xoài</p> <p>- TCDG: Bịt mắt bắt dê</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phân nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- QSCMĐ: QS cây khế, cây ổi</p> <p>- TCDG: Mèo đuổi chuột</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phân nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>	<p>- QSCMĐ: Quan sát con mèo, con chó</p> <p>- TCVĐ: Gà trong vườn</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phân nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>	
	Thứ 3		<p>- QSCMĐ: QS sự thay đổi của hạt bí ngô</p>	<p>- QSCMĐ: Quan sát con gà mái, con vịt</p>	<p>- QSCMĐ: QS cây phượng vĩ, cây xoài</p>	

			<p>-TCVD: Trời nắng trời mưa</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- TCDG: Ròng rần lên mây</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>-TCDG: Kéo co</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	
Thứ 4	<p>- QSCMĐ: Quan sát con chó, con mèo</p> <p>- TCVD: Trời nắng trời mưa</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>	<p>- QSCMĐ: Quan sát con gà, con ngỗng</p> <p>-TCDG: Mèo đuổi chuột</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>	<p>- QSCMĐ: Thí nghiệm thả vật nổi, vật chìm</p> <p>-TCDG: Ròng rần lên mây</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>	<p>- QSCMĐ: Tham quan vườn cây ăn quả</p> <p>-TCDG: Mèo đuổi chuột</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>		
Thứ 5	<p>-QSCMĐ: Thí nghiệm gieo hạt bí ngô</p> <p>- TCVD: Ròng rần lên mây</p>	<p>- QSCMĐ: Thí nghiệm: Vật chìm – vật nổi</p> <p>-TCDG: Lộn cầu vòng</p>	<p>- QSCMĐ: Quan sát con gà trống, con gà mái</p> <p>-TCVD: Trời nắng trời</p>	<p>Quan sát cây sấu, cây xoài</p> <p>TCDG: Bịt mắt bắt dê</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT,</p>		

		- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	mưa - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	
	Thứ 6	- QSCMĐ: Cây rau dền, cây rau mồng tơi -TCVĐ: Gà trong vườn - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: QS sự thay đổi của cây phượng vĩ, cây xoài -TCVĐ: Ròng rã lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Làm thí nghiệm trứng nổi trên mặt nước -TCDG: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Làm thí nghiệm âm thanh -TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi	
Hoạt động (thay thế HĐ góc)	Thứ 5				Thăm quan trang trại chăn nuôi nhà bác Liên	

<p>Hoạt động góc</p>	<p>1. Góc xây dựng:</p> <p>Tuần 1: Xây dựng mô hình trang trại chăn nuôi của bé Tuần 2: Xây dựng mô hình ao cá nhà bé Tuần 3: Xây dựng mô hình các con vật sống trong rừng Tuần 4: : Xây dựng mô hình công viên bách thú</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trao đổi, thảo luận với bạn bằng lời nói rõ ràng, dễ hiểu. - Trẻ biết diễn đạt ý tưởng của mình về công trình sẽ xây. - Trẻ hiểu được vai chơi, biết phân công công việc để hoàn thành tạo ra sản phẩm <p>+ MT9: Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động :Vẽ hình người, nhà, cây.Cắt thành thạo theo đường thẳng, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi.Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. <i>Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng Xây dựng, lắp ghép mô hình trang trại chăn nuôi, ao cá, vườn bách thú... - Trẻ có kỹ năng giao lưu, chơi giữa các góc chơi - Trẻ vui vẻ, đoàn kết khi tham gia hoạt động cùng cô và bạn <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gạch, nút ghép, xe ô tô chơi vật liệu, hoa, cây bóng mát, công,... <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận vai chơi - Cô cho trẻ thỏa thuận và phân vai chơi, phân công công việc: bác nào là kỹ sư trưởng, bác nào sẽ xây hàng rào,... - Các bác dự định xây công trình gì ? - Khuôn viên xung quanh còn có gì,..? - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, chia sẻ đồ chơi, giúp đỡ bạn khi chơi - Trong khi trẻ chơi, cô bao quát khuyến khích trẻ. <p>2. Góc phân vai:</p> <p>T1: Chơi bán hàng, nấu ăn T2: Chơi đóng vai mẹ con T3: Chơi bác sĩ thú y T4: Chơi cửa hàng bán một số vật nuôi trong gia đình</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được tham gia chơi, trẻ biết vai chơi của mình:ông bà, ai làm em bé,..., biết cùng nhau chơi. - Trẻ có kỹ năng giao tiếp giữa các vai chơi, nhóm chơi. - Trẻ chơi đoàn kết, giúp đỡ bạn khi chơi
-----------------------------	--

b. Chuẩn bị

- Trang phục của bác sĩ, đồ đồ chơi bác sĩ
- Trang phục đầu bếp, các loại rau, củ, quả, thịt cá...
- Các loại đồ chơi, các loại đồ dùng, dụng cụ trong gia đình
- Trẻ biết sắp xếp đồ dùng, đồ chơi hợp lý

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi
- Cô cho trẻ về nhóm thỏa thuận và phân vai chơi: bạn nào mẹ, bạn nào bán hàng, bạn nào làm em bé,...
- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, chia sẻ đồ chơi với bạn
- Trong khi trẻ chơi cô hướng dẫn trẻ chơi và giúp đỡ trẻ

3. Góc sách truyện:

Tuần 1: Xem tranh ảnh, sách báo, nghe kể chuyện đọc thơ.... về một số động vật nuôi trong gia đình

Tuần 2: Xem tranh ảnh, sách báo, nghe kể chuyện đọc thơ.... về một số động vật sống dưới nước

Tuần 3: Xem tranh ảnh, sách báo, nghe kể chuyện đọc thơ...về một số động vật sống trong rừng.

Tuần 4: Xem tranh ảnh, sách báo, nghe kể chuyện đọc thơ.... về một số côn trùng-chim

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết nói lên tên, đặc điểm,..khi quan sát tranh, sách báo

+ MT28: Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm: hình dáng, tiếng kêu ...của một số con vật sống quen thuộc khi quan sát con gà, con vịt, con mèo,...
- Trẻ biết phân nhóm côn trùng có ích, có hại., phân nhóm một số loài động vật có ích, có hại...
- Giáo dục trẻ giữ gìn sách, tranh ảnh,...

b. Chuẩn bị

- Tranh ảnh liên quan đến chủ đề, hình ảnh về một số động vật sống trong gia đình, dưới nước, trong rừng,...

c. Cách chơi

- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để làm sách, tranh về chủ đề
- Giáo dục trẻ giữ gìn sách, không làm rách sách.
- Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát động viên trẻ.
- Vì sao bác biết ?...

4. Góc tạo hình:

Tuần 1: Vẽ, tô màu,...một số động vật sống trong gia đình

Tuần 2: Xé, dán,...một số động vật sống dưới nước

Tuần 3: Vẽ, tô màu,...một số động vật sống trong rừng.

Tuần 4: Vẽ, nặn,...một số loại côn trùng – chim

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo, sự khéo léo để tạo ra sản phẩm
+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ có kỹ năng phối hợp các nét thẳng, xiên, cong tròn,..tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục cân đối

+ **MT9:** Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động :Vẽ hình người, nhà, cây.Cắt thành thạo theo đường thẳng, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. Biết tết sợi đôi.Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. ***Dùng tay xé lá mít, lá chuối khô, cây bèo tây..., buộc dây...để tạo thành một số con vật theo ý thích; gấp kèn lá chuối, gấp con mèo, con sâu từ lá chuối..***

- Trẻ có kỹ năng Vẽ, cắt, xé, dán con vật nuôi trong gia đình: con gà, con vịt.../ con vật sống dưới nước: con cá, con tôm.../ một số loài côn trùng: con bướm, con ong,.. Làm các con vật: con lợn, con gà, con sâu... bằng các nguyên liệu thiên nhiên như lá chuối, bèo tay, lá mít...

- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm

b. Chuẩn bị: Sáp màu, màu nước, đất nặn, bút chì, keo, kéo, băng dính,...

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Cô cho trẻ về góc thỏa thuận phân vai chơi và phân công công việc, chọn nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm.

+ Các bác vẽ gì thế?

+ Để bức tranh thêm đẹp các bác sẽ làm thế nào?

+ Sau khi vẽ tô màu xong các bác sẽ để những bức tranh này ở đâu?...

- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm tạo ra.

- Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát động viên giúp đỡ trẻ.

5. Góc âm nhạc:

Tuần 1: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát, múa, vận động,...một số bài hát về động vật sống trong gia đình

Tuần 2: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát múa, vận động,...một số bài hát về động vật sống dưới nước.

Tuần 3: Chơi với dụng cụ âm nhạc, vận động minh họa một số bài về động vật sống trong rừng

Tuần 4: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát, vận động theo phách, vận động theo tiết tấu chậm,...một số loại côn trùng-chim.

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết hát, vận động theo nội dung các bài hát trong chủ đề.

- Trẻ biết tên bài hát, thuộc và hiểu nội dung bài bài

+ **MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ có kỹ năng sử dụng dụng cụ âm nhạc, hát đúng giai điệu bài hát

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ thích thú, phấn khởi, chú ý lắng nghe, hưởng ứng theo giai điệu bài hát.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

- Trẻ tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn

b. Chuẩn bị: Xắc xô, soong loan, đàn, phách tre, nơ tay,...

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Cô cho trẻ thỏa thuận phân vai chơi: chọn bài hát, dụng cụ âm nhạc, hình thức,..để biểu diễn.

+ Các bác đang múa, hát bài hát gì? Bác đang dùng nhạc cụ gì để biểu diễn?...

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, vui vẻ, giúp đỡ bạn.

- Trong khi trẻ chơi, cô bao quát khuyến khích động viên trẻ.

6. Góc thiên nhiên:

Tuần 1: Đong đếm nước

Tuần 2: Vật nổi, vật chìm

Tuần 3: Chăm sóc cây

Tuần 4: Chơi với cát, nước,..

a. Mục đích, yêu cầu

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh:

- Trẻ biết dự đoán vật nào nổi, vật nào chìm,..

- Trẻ biết đong đếm nước, đặc điểm của nước,..

- Trẻ biết chăm sóc cây, bảo vệ cây,..

- Trẻ biết so sánh thể tích của các vật dụng khác nhau

- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ và so sánh khi được quan sát.

	<p>+ MT84: Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ yêu quý, quan tâm đến sự sống xung quanh như tưới nước, chăm sóc cây. - Trẻ chú ý, tích cực tham gia hoạt động. <p>b. Chuẩn bị: Bình tưới nước, khăn lau lá, bộ dụng cụ chăm sóc cây, dụng cụ đong nước, dụng cụ chơi với cát nước,...</p> <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận vai chơi - Cô cho trẻ thỏa thuận phân vai chơi để phân công công việc: bác nào đong nước, bác nào lau lá cây, bác nào tưới nước cho cây,... <p>+ Con dùng dụng cụ gì để đong nước? Bác đang làm làm gì đây? Đây là cây gì? Để cây luôn xanh tốt thì chúng mình phải làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ cây,.. - Trong quá trình chơi cô động viên khuyến khích, cô chú ý bao quát gọi ý những góc chơi trẻ còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau. <p>Kết thúc buổi chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuối buổi chơi cô cho trẻ thăm quan giữa các góc chơi, cô cho trẻ ở góc chơi đó tự giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình dựa theo các câu hỏi gợi mở của cô. - Kết thúc về góc xây dựng. - Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp cô giáo giúp đỡ bạn bè. 		
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>+ Rèn kĩ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh</p> <p>+ Biết được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản như:</p> <p>+ Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “mời cô; mời bạn” trước khi vào bữa ăn, không làm đổ vãi thức ăn...</p> <table border="1" data-bbox="347 1346 1490 1839"> <tr> <td data-bbox="347 1346 1393 1839"> <p>+ MT19: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được không được cười đùa trong khi ăn, không ăn thức ăn có mùi ôi thiu ... không tốt cho sức khoẻ - Trẻ biết được một số hành vi tốt: vệ sinh răng miệng sạch sẽ, biết vệ sinh đúng nơi quy định, biết bỏ rác đúng nơi quy định ... </td> <td data-bbox="1393 1346 1490 1839"></td> </tr> </table>	<p>+ MT19: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được không được cười đùa trong khi ăn, không ăn thức ăn có mùi ôi thiu ... không tốt cho sức khoẻ - Trẻ biết được một số hành vi tốt: vệ sinh răng miệng sạch sẽ, biết vệ sinh đúng nơi quy định, biết bỏ rác đúng nơi quy định ... 	
<p>+ MT19: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được không được cười đùa trong khi ăn, không ăn thức ăn có mùi ôi thiu ... không tốt cho sức khoẻ - Trẻ biết được một số hành vi tốt: vệ sinh răng miệng sạch sẽ, biết vệ sinh đúng nơi quy định, biết bỏ rác đúng nơi quy định ... 			

Hoạt động chiều	Thứ 2		- Nghe và đọc một số bài ca dao, đồng dao, tục ngữ có nội dung trong chủ đề	- VSCS: Rèn rửa mặt rửa tay	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	
	Thứ 3		- TCKNXH Rèn trẻ kỹ năng gấp quần áo	- Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề	- VSCS: Rèn rửa mặt, rửa tay	
	Thứ 4	- TCKNXH Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật	- Hướng dẫn trò chơi: Tìm nhà cho các con vật	- Chơi trò chơi: Tìm nhà cho các con vật	- Chơi trò chơi: Về đúng nhà	
	Thứ 5	*LQVTPVH - ÔN Truyện: Cáo, thỏ và gà trống (Truyện cổ tích)	- Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề	- TCKNXH Rèn trẻ kỹ năng tự đánh răng	- Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề	
	Thứ 6	Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan cuối tuần				

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Bùi Thị Mến